

ĐẶC ĐIỂM NGOẠI HÌNH, KHẢ NĂNG SẢN SUẤT VÀ HIỆU QUẢ KINH TẾ CỦA GÀ NÒI NUÔI THEO MÔ HÌNH THẢ VƯỜN BÁN CÔNG NGHIỆP

Nguyễn Tuyết Giang, Đỗ Phương Hương và Nguyễn Thị Hạnh Chi

Khoa Nông nghiệp và Tài nguyên thiên nhiên, Trường Đại học An Giang

Tác giả liên hệ: TS. Nguyễn Tuyết Giang, Giảng viên Bộ môn Chăn nuôi - Thú y, Khoa Nông Nghiệp và Tài Nguyên Thiên Nhiên, Trường Đại học An Giang; Điện thoại: 0902719021. Email: ntgiang@agu.edu.vn

TÓM TẮT

Nghiên cứu được tiến hành trên 1.115 con gà Nòi tại nông hộ thuộc huyện An Phú, tỉnh An Giang nhằm đánh giá đặc điểm ngoại hình, khả năng tăng trưởng, năng suất thân thịt và hiệu quả kinh tế của mô hình chăn nuôi gà Nòi theo phương thức thả vườn bán công nghiệp. Gà từ 1 đến 12 tuần tuổi được nuôi bằng thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh với chế độ ăn uống tự do. Về đặc điểm ngoại hình, màu lông điều đỏ chiếm đa số ở con trống (52,51%) và màu bông chiếm đa số ở gà mái (63,43%). Màu chân và màu da vàng chiếm tỷ lệ cao, đặc biệt ở gà mái. Tất cả gà trống đều có mào và 61,91% là kiểu mào dâu, trong khi đó mào trích là kiểu hình chiếm đa số ở gà mái (70,83%) và 11,11% gà mái có mào kém phát triển. Ở 12 tuần, gà đạt khối lượng 1.820,3 g ở con trống và 1.360,7 g ở con mái, bình quân tiêu thụ 52,89 g thức ăn/con/ngày, tiêu tốn 2,66 kg thức ăn cho 1 kg tăng khối lượng và tăng trưởng 18,6 g/con/ngày trong cả giai đoạn. Gà Nòi nuôi theo phương thức thả vườn bán công nghiệp có tỷ lệ nuôi sống cao (95,96%). Kết quả mổ khảo sát thân thịt ở 12 tuần tuổi cho thấy gà trống có khối lượng sống cao hơn gà mái. Tuy nhiên, không có sự chênh lệch về tỷ lệ thân thịt giữa con trống và con mái. Phân tích hiệu quả kinh tế cho thấy, sau 12 tuần, sau khi bán gà, người nuôi đạt lợi nhuận tương ứng 64,56%. Tóm lại, gà Nòi có khả năng thích nghi tốt với phương thức nuôi thả vườn bán công nghiệp và đây là giống vật nuôi có tiềm năng để nuôi hướng thịt.

Từ khóa: *gà Nòi, phương thức thả vườn bán công nghiệp, đặc điểm ngoại hình, năng suất sinh trưởng, tỷ lệ thân thịt, hiệu quả kinh tế.*

ABSTRACT

Phenotypic characteristics, growth performance and carcass traits of Noi chicken raised under semi-intensive backyard system

A study was carried out on 1.115 Noi broiler chickens at households of An Phu district, An Giang province to evaluate some phenotypic characteristics, growth performance, carcass trait and economic efficiency of Noi chickens raised under semi-intensive backyard system. The chickens aged from 1 to 12 week had free accessed to water and commercial diet. Results showed that black with gold hackle feather and was the majority of males (52.51%) and multi-colored feather was the majority of females (63.43%). Yellow toe and yellow skin were dominant, especially in hens. All roosters had a comb, in which 61.91% are pea, while cushion was the predominant comb in hens (70.83%) and 11.11% of hens has no comb. At 12 weeks of age, chickens reached 1,810.7 g and 1,362.0 g, respectively in males and females. During the whole period, average daily feed intake was 53.55 g/head/day while the feed conversion ratio was 2.66, the average daily gain was 18.51 g/head/day. The chickens had a high survival rate (95.96%). Slaughter results of 12 week-old chickens showed that roosters had higher live weight than hens. However, there was no difference in carcass yield between them. In terms of economic efficiency, after selling all chickens at 12 weeks of age, farmers got a profit of 64.56%. In summary, it showed that the Noi chickens were well adapted to the semi-intensive backyard system and they could be a profitable broiler to be raised.

Keywords: *Noi chicken, semi-intensive backyard system, phenotypic characteristics, growth performance, carcass yield, economic efficiency.*